

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 07/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Văn Vạn

Ông Nguyễn Văn Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 21/02/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2022/HSST-QĐ ngày 21/3/2022 đối với bị cáo:

Vũ Trường G, sinh năm 1989, tại tỉnh Sóc Trăng. Trú tại: Ấp N, xã Đ, huyện K, tỉnh S; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Ngọc A, sinh năm 1963 và bà Bùi Thị Ngọc D, sinh năm 1964; Bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ tên Trịnh Thị Q, có con tên Vũ Trịnh Kim N, sinh năm 2012; Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 lần, ngày 18/8/2017 Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/8/2019.

Đặc điểm nhân thân:

Ngày 28/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng khởi tố về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Ngày 04/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang khởi tố về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Ngày 24/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng khởi tố về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự

Ngày 07/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang khởi tố về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Ngày 31/3/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo đang áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam trong vụ án khác tại Nhà tạm giữ huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng, (có mặt).

Người bị hại:

1. Chị **Lê Thị Đ**, sinh năm 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã N, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 22/3/2021, Vũ Trường G điều khiển xe moto Airblade màu trắng biển số 83C1-662.39, lưu thông trên tỉnh lộ 864 hướng từ Cái Bè đến ngã tư Hưng Long, đến đoạn đường thuộc ấp Hội Lễ, xã Hội Xuân, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thì nhìn thấy chị Lê Thị Đ điều khiển xe moto Airblade màu đỏ đen biển số 63P1-213.53, chạy vượt qua, Giang nhìn qua thấy trên cổ chị Đ có đeo một sợi dây chuyền vàng nên nảy sinh ý định cướp giật, Giang liền điều khiển xe chạy lên song song với xe của chị Đ, dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền rồi chuyền qua tay trái bỏ vào túi quần bên trái, nhanh chóng tăng ga bỏ chạy về hướng ngã tư Hưng Long. Sau đó, Giang đến tiệm vàng Như Thủy do chị Nguyễn Thị Như T ở ấp Thạnh Hưng, xã Thạnh Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang làm chủ bán sợi dây chuyền được 15.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân. Vũ Trường G tiếp tục phạm tội ở nhiều địa phương khác đến ngày 26/4/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng bắt được tại xã Long Định, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Đối với chiếc xe moto Airblade màu trắng biển số 83C1-662.39 Vũ Trường G dùng làm phương tiện cướp giật tài sản ngày 22/3/2021. Ngày 25/4/2021 tiếp tục sử dụng làm phương tiện cướp giật tài sản tại ấp Phú Thuận, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thu giữ.

Bản kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐDGTS ngày 06/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cai Lậy kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18K trọng lượng 7,5 chỉ, kiểu hình xoắn bông dừa và mặt hình vuông bên trong có cần, trị giá 24.600.000 đồng.

Chị Lê Thị Đ yêu cầu Vũ Trường G bồi thường số tiền 24.600.000 đồng, bị cáo đồng ý nhưng chưa bồi thường.

Trong quá trình điều tra Vũ Trường G đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo. Tuy nhiên, Vũ Trường G có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới, do đó thuộc trường hợp tái phạm quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSHCL ngày 20/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố Vũ Trường G về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, những tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Vũ Trường G phạm tội “Cướp giật tài sản”, xử phạt từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Vũ Trường G phải bồi thường cho chị Lê Thị Đ số tiền 24.600.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm Vũ Trường G khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 22/3/2021 tại ấp Hội Lễ, xã Hội Xuân, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Vũ Trường G có hành vi sử dụng xe moto hiệu Airblade màu trắng, biển số 83C1-662.39 làm phương tiện cướp giật sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 7,5 chỉ, kiểu hình xoắn bông dừa và mặt hình vuông bên trong có cấn của chị Lê Thị Đ trị giá 24.600.000 đồng. Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố Vũ Trường G phạm tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân là một trong những khách

thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự địa phương. Để thực hiện hành vi cướp giật tài sản Vũ Trường G đã dùng thủ đoạn nguy hiểm là điều khiển xe moto chạy song song với xe của chị Đ, dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền rồi chuyền qua tay trái bỏ vào túi quần bên trái, nhanh chóng tăng ga bỏ chạy, sau khi cướp được sợi dây chuyền bị cáo đã bán được số tiền 15.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết, tài sản chiếm đoạt đến nay bị cáo chưa bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại. Mặc khác, bị cáo còn thực hiện hành vi cướp giật tài sản ở nhiều địa phương khác. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ của từng hành vi phạm tội, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới, do đó thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe moto Airblade màu trắng biển số 83C1-662.39 Vũ Trường G dùng làm phương tiện cướp giật tài sản ngày 22/3/2021. Ngày 25/4/2021 tiếp tục sử dụng làm phương tiện cướp giật tài sản tại ấp Phú Thuận, xã Long Khánh, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang thu giữ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Đ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 24.600.000 đồng, bị cáo đồng ý nhưng đến nay chưa bồi thường, do đó bị cáo có nghĩa vụ bồi thường số tiền 24.600.000 đồng cho chị Lê Thị Đ.

[8] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Ngày 31/3/2022 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt.

[9] Bị cáo Vũ Trường G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[10] Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Trường G phạm tội “Cướp giật tài sản”.
2. Về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Trường G 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589 của Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho Lê Thị Đ số tiền 24.600.000đ (Hai mươi bốn triệu, sáu trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày chị Lê Thị Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Vũ Trường G chậm thi hành còn phải chịu thêm khoản tiền lãi, tính theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Vũ Trường G phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.230.000đ (Một triệu, hai trăm ba mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn An